

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất, tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc
(thực hiện điểm c, d khoản 4 Điều 24 Luật Thủ đô)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện Văn bản số 252/HĐND-BKTNS ngày 22/11/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc chấp thuận đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất, tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc (thực hiện điểm c, d khoản 4 Điều 24 Luật Thủ đô) theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất, tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc (thực hiện điểm c, d khoản 4 Điều 24 Luật Thủ đô) với các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Luật Công nghệ cao ngày 13/11/2008;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Luật Đất đai ngày 18/01/2024;
- Nghị định số 74/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định về cơ chế, chính sách đặc thù đối với Khu CNC Hòa Lạc;
- Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao;

- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 28/6/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Thủ đô số 39/2024/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025. Trong đó, tại điểm c và điểm d khoản 4 Điều 24 Luật Thủ đô đã quy định:

“4. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các nội dung sau đây:

c) Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc; chính sách ưu đãi, hỗ trợ về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả đối với một số trường hợp cụ thể.

d) Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải và chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong phạm vi Khu công nghệ cao Hòa Lạc”.

Đối với tiền bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB) hoàn trả tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc (Khu CNC Hòa Lạc): Từ khi thành lập, Khu CNC Hòa Lạc được Ngân sách trung ương bố trí vốn cho công tác bồi thường GPMB, do đó theo quy định tại Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao thì người sử dụng đất trong Khu CNC Hòa Lạc phải hoàn trả tiền bồi thường GPMB cho Nhà nước. Tại Nghị định số 35/2017/NĐ-CP quy định việc xác định tiền bồi thường GPMB theo 02 phương án là tính bình quân cho khu công nghệ cao (hoặc cho từng phân khu chức năng trong khu công nghệ cao) hoặc tính theo từng lô đất quy hoạch cụ thể. Khu CNC Hòa Lạc chỉ có thể áp dụng được phương pháp tính bình quân do công tác GPMB được thực hiện tổng thể cho toàn bộ diện tích mà không thực hiện GPMB riêng rẽ cho từng lô đất quy hoạch, tuy nhiên trên thực tế, Khu CNC Hòa Lạc chưa thể xác định được tiền bồi thường GPMB hoàn trả theo quy định tại Nghị định số 35/2017/NĐ-CP do chưa hoàn thành GPMB trọn vẹn cho một phân khu chức năng hoặc cho toàn bộ khu công nghệ cao. Những khó khăn, vướng mắc này dẫn đến việc Ban Quản lý chưa thu được khoản tiền này vào ngân sách Nhà nước và các nhà đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc chưa có căn cứ để hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và chưa được cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Hiện nay, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã được ban hành và thay thế Nghị định số 35/2017/NĐ-CP. Trong đó tại Điều 16 và Điều 31 đã quy định về việc xử lý kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (hay còn gọi là tiền bồi thường GPMB hoàn trả theo Nghị định số 35/2017/NĐ-CP) trong trường hợp ngân sách Nhà nước bố trí để bồi thường GPMB, tuy nhiên lại không quy định phương

pháp tính bình quân như Nghị định số 35/2017/NĐ-CP nên Khu CNC Hòa Lạc cũng không áp dụng được quy định chung tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 74/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù đối với Khu CNC Hòa Lạc, tiền bồi thường GPMB hoàn trả mà người sử dụng đất nộp được thu vào tài khoản riêng của Ban Quản lý tại kho bạc Nhà nước để nộp ngân sách Trung ương. Hiện nay, Khu CNC Hòa Lạc đã được chuyển giao về UBND Thành phố quản lý, do đó cũng cần phải xem xét lại các quy định việc thu, nộp khoản tiền này cho phù hợp.

Đối với tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải tại Khu CNC Hòa Lạc: Việc xác định, thu, nộp và sử dụng tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Nhà nước đầu tư và tiền xử lý nước thải tại Khu CNC Hòa Lạc được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 và Thông tư số 32/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 74/2017/NĐ-CP. Thực tế trong những năm qua, Ban Quản lý đã ban hành mức thu tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Nhà nước đầu tư và tiền xử lý nước thải theo các quy định này, đã tổ chức thu tiền vào tài khoản của Ban Quản lý để thực hiện công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hệ thống xử lý nước thải, bên cạnh nguồn kinh phí cấp bù từ ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cũng đã gặp những vướng mắc, bất cập như: một số chi phí và số liệu phải tạm tính để xác định mức thu; không có chế tài xử lý các trường hợp không nộp, chậm nộp; không có chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho một số đối tượng như cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp; việc nộp tiền vào tài khoản của Ban Quản lý để trực tiếp sử dụng cũng phát sinh nhiều bất cập do các hành lang pháp lý liên quan còn chưa rõ ràng.

Bên cạnh đó, tại Nghị định số 74/2017/NĐ-CP đã quy định về tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do chủ đầu tư hạ tầng đầu tư và trách nhiệm của Ban Quản lý trong việc chấp thuận mức thu do chủ đầu tư hạ tầng đề xuất. Tuy nhiên, do các Nghị định này cũng như tại các văn bản hướng dẫn không quy định cụ thể cách thức xác định mức thu, không rõ cơ cấu và thành phần chi phí hình thành nên mức thu,... dẫn đến trong những năm vừa qua, chủ đầu tư hạ tầng chưa có đủ căn cứ để hoàn thành việc xác định mức thu và trình Ban Quản lý chấp thuận chính thức.

Hiện nay, Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao cũng có các quy định về tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do nhà nước đầu tư, tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do chủ đầu tư hạ tầng đầu tư và tiền xử lý nước thải. Tuy nhiên, các quy định này cũng chưa tháo gỡ, giải quyết hết được các vướng mắc cụ thể như đã nêu trên của Khu CNC Hòa Lạc.

Do vậy, để triển khai thực hiện Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 và để tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của Khu CNC Hòa Lạc, việc xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về tiền bồi thường GPMB hoàn trả

của người sử dụng đất (bao gồm việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền bồi thường GPMB hoàn trả; chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với một số trường hợp cụ thể) và quy định về tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải (bao gồm việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải và chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập) là cần thiết, phù hợp với thẩm quyền và nhiệm vụ được giao tại Luật Thủ đô.

3. Thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Tại điểm c, d khoản 4 Điều 24 Luật Thủ đô quy định:

“4. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các nội dung sau đây:

c) Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc; chính sách ưu đãi, hỗ trợ về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả đối với một số trường hợp cụ thể.

d) Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải và chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong phạm vi Khu công nghệ cao Hòa Lạc”.

Như vậy, việc trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất, tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc là phù hợp về thẩm quyền theo quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả quy định tại Luật Thủ đô, tạo hành lang pháp lý để Ban Quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn có liên quan thực hiện các chức trách, nhiệm vụ được giao, đồng thời để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan có căn cứ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình khi triển khai các dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc.

2. Quan điểm

Nghị quyết được xây dựng trên các quan điểm sau đây:

- Phù hợp với chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về khu công nghệ cao và pháp luật có liên quan.
- Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo theo đúng quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
- Nội dung Nghị quyết đảm bảo kế thừa các quy định hiện hành và các quy định đặc thù của Khu CNC Hòa Lạc, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tháo gỡ giải quyết các khó khăn vướng mắc của Khu CNC Hòa Lạc.

- Việc xác định các mức thu tiền bồi thường GPMB hoàn trả, tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải cần được tính toán dễ dàng, khả thi và có tính đến các ưu đãi, hỗ trợ cho các đối tượng hoạt động tại Khu CNC Hòa Lạc.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi tiết về các nội dung sau:

- Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc; chính sách ưu đãi, hỗ trợ về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả đối với một số trường hợp cụ thể.

- Việc xác định mức thu, việc thu, nộp, sử dụng tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải và chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong phạm vi Khu công nghệ cao Hòa Lạc.

2. Đối tượng áp dụng

- Ban quản lý khu công nghệ cao, các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Thành phố Hà Nội.

- Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến các hoạt động quy định tại Nghị quyết này.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22/7/2024 về triển khai thi hành Luật Thủ đô và Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 về việc ban hành danh mục và phân công nhiệm vụ soạn thảo các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô, trong đó đã giao Ban Quản lý Khu CNC Hòa Lạc chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Nghị quyết quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất, tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc (*thực hiện điểm c, d khoản 4 Điều 24 Luật Thủ đô*)

2. UBND Thành phố đã có Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 05/11/2024 gửi Thường trực HĐND Thành phố về đề nghị xây dựng Nghị quyết. Thường trực HĐND Thành phố đã có văn bản số 252/HĐNT-BKTNS ngày 22/11/2024 chấp thuận về đề nghị xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn.

3. UBND Thành phố đã chỉ đạo Ban Quản lý Khu CNC Hòa Lạc xây dựng dự thảo Nghị quyết; lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành và UBND các huyện liên quan; đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của Thành phố (thời gian lấy ý kiến 30 ngày đã kết thúc vào ngày 09/11/2024) và trên trang điện tử của Ban Quản lý để lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan (thời gian lấy ý kiến 30 ngày đã kết thúc vào ngày 07/11/2024).

4. Sở Tư pháp đã có văn bản số 376/BC-STP ngày 27/11/2024 về báo cáo thẩm định dự thảo hồ sơ Nghị quyết.

5. UBND Thành phố đã chỉ đạo Ban Quản lý Khu CNC Hòa Lạc tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các Sở, ngành, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Ban Quản lý đã trình UBND Thành phố tại Tờ trình số 1108/TTr-CNCHL ngày 28/11/2024.

6. Tại cuộc họp ngày 29/11/2024, tập thể UBND Thành phố đã thống nhất về chủ trương trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết theo đề xuất của Ban Quản lý tại Tờ trình số 1108/TTr-CNCHL ngày 28/11/2024.

7. Ban Quản lý đã tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết và trình UBND Thành phố tại văn bản số 1123/CNCHL-QHXDMT ngày 02/12/2024.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 chương 18 Điều, nội dung cụ thể như sau:

Chương I: Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Chương II: Quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất

Điều 4. Nguyên tắc xác định mức thu tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả

Điều 5. Xác định và ban hành mức thu tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả

Điều 6. Xác định và thông báo số tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả người sử dụng đất phải nộp cho Nhà nước

Điều 7. Quy định về thu, nộp và sử dụng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả

Điều 8. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả

Chương III: Quy định về tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải

Điều 9. Cơ quan ban hành mức thu tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Nhà nước đầu tư và tiền xử lý nước thải

Điều 10. Quy định về việc xác định mức thu tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Nhà nước đầu tư

Điều 11. Quy định về việc xác định mức thu tiền xử lý nước thải

Điều 12. Quy định về việc xác định mức thu tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do chủ đầu tư hạ tầng đầu tư

Điều 13. Trình tự, thủ tục lập và phê duyệt mức thu tiền sử dụng hạ tầng bình quân đối với các công trình do Nhà nước đầu tư và tiền xử lý nước thải bình quân

Điều 14. Chính sách ưu đãi miễn, giảm tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Nhà nước đầu tư và tiền xử lý nước thải

Điều 15. Quy định về việc tổ chức thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Nhà nước đầu tư và tiền xử lý nước thải để thực hiện công tác quản lý, khai thác, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thu gom, xử lý nước thải do nhà nước đầu tư

Chương IV: Điều khoản thi hành

Điều 16. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 18. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết:

a) Quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất

- Quy định nguyên tắc xác định mức thu tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả bằng tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Khu Công nghệ cao Hòa Lạc chia cho diện tích đất các khu chức năng thuộc Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

- Quy định trách nhiệm của Ban Quản lý trong việc xác định cụ thể mức thu tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả hoàn trả, tính toán số tiền mà người sử dụng đất phải nộp và ban hành thông báo đến người sử dụng đất.

- Quy định các đối tượng phải nộp tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả hoàn trả và chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước đối với một số đối tượng không phải nộp.

- Quy định tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất được nộp vào ngân sách Thành phố.

- Quy định về điều khoản xử lý chuyển tiếp đối với một số trường hợp cụ thể trước thời điểm Nghị quyết ban hành.

b) Quy định về tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Nhà nước đầu tư, tiền xử lý nước thải

- Quy định cách xác định mức thu tiền sử dụng hạ tầng bằng tổng chi phí quản lý, vận hành thường xuyên hệ thống hạ tầng Khu Công nghệ cao Hòa Lạc trong một năm chia cho tổng diện tích đất các khu chức năng thuộc Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

- Quy định cách xác định mức thu tiền xử lý nước thải bằng tổng chi phí quản lý, vận hành thường xuyên hệ thống thu gom và xử lý nước thải trong một

năm chia cho tổng khối lượng nước thải xử lý trong một năm của hệ thống xử lý nước thải tính theo công suất thiết kế.

- Quy định Ban Quản lý là cơ quan ban hành mức thu tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải; quy định trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành mức thu tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải.

- Quy định sử dụng tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải được nộp vào ngân sách Thành phố.

- Quy định các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các đối tượng đặc thù khác.

- Quy định xử lý chuyên tiếp đối với một số trường hợp cụ thể trước thời điểm Nghị quyết được ban hành.

- Quy định về việc ngân sách Nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện công tác quản lý, khai thác, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thu gom và xử lý nước thải.

c) Quy định về tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do Chủ đầu tư hạ tầng đầu tư

- Quy định tiền sử dụng hạ tầng đối với các công trình do chủ đầu tư hạ tầng đầu tư là khoản tiền mà nhà đầu tư tại khu chức năng có chủ đầu tư hạ tầng phải trả cho chủ đầu tư hạ tầng, bao gồm chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, chi phí chuẩn bị mặt bằng của khu chức năng và chi phí quản lý, khai thác, vận hành, duy tu, duy trì, bảo dưỡng, bảo trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Quy định cách xác định mức thu tiền sử dụng hạ tầng, các nguyên tắc để xác định các chi phí hình thành nên mức thu.

- Quy định trách nhiệm của chủ đầu tư hạ tầng trong việc xác định, ban hành mức thu; trách nhiệm của Ban Quản lý trong việc xem xét, chấp thuận mức thu trước khi Chủ đầu tư hạ tầng ban hành.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực

Chi phí thực hiện công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thu gom và xử lý nước thải, công tác vệ sinh môi trường và chăm sóc, duy trì cây xanh công cộng tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc được ngân sách Thành phố bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

Để việc triển khai Nghị quyết có hiệu quả, đúng quy định, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Ban quản lý khu công nghệ cao triển khai ngay các công việc được giao tại Nghị quyết, đồng thời kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ công chức để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao hiệu quả, kịp thời.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết nghị./.

(Xin gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Bản giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- Các PCT UBND Thành phố: Lê Hồng Sơn, Nguyễn Mạnh Quyền;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP_{Đ.Q.Hùng},
- Các phòng: KTTH, KTN, NC;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền